

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2025

(Ngày 15 tháng 12 năm 2025)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **TRẦN THỊ HƯƠNG** Ngày tháng năm sinh: 13/3/2025
- Chức vụ/ chức danh công tác: Phó Hiệu trưởng
- Cơ quan/ đơn vị công tác: Trường THCS Tân Hưng - Thị Trấn
- Nơi thường trú: Thôn Áng Ngoại 2, xã Vĩnh Thịnh, Thành phố Hải Phòng (*Trước đây là: Thôn 2, Xã Trung Lập. Huyện Vĩnh Bảo. Thành phố: Hải Phòng*).
- Số căn cước công dân: 031179011805, cấp ngày 13/08/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Chồng của người kê khai tài sản thu nhập

- Họ và tên: **PHẠM KIÊN TRUNG** Ngày tháng năm sinh: 25/9/1977
- Chức vụ/ chức danh công tác: Hiệu trưởng
- Cơ quan/ đơn vị công tác: Trường THCS Thăng Thủy – Vĩnh Long
- Nơi thường trú: Thôn Áng Ngoại 2, xã Vĩnh Thịnh, Thành phố Hải Phòng (*Trước đây là: Thôn 2, Xã Trung Lập. Huyện Vĩnh Bảo. Thành phố: Hải Phòng*).
- Số căn cước công dân: 031077009034, cấp ngày 04/11/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

a) Con thứ nhất:

- Họ và tên: **PHẠM BẢO NGỌC**
- Ngày tháng năm sinh: 08/12/2004
- Nơi thường trú: Thôn Áng Ngoại 2, xã Vĩnh Thịnh, Thành phố Hải Phòng (*Trước đây là: Thôn 2, Xã Trung Lập. Huyện Vĩnh Bảo. Thành phố: Hải Phòng*).
- Chỗ ở hiện tại: Ngõ 2, Hẻm 33, Ngách 17, Số nhà 3 Văn Trì, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm.
- Số căn cước công dân: 031304012912, ngày cấp 13/5/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

b) Con thứ hai:

- Họ và tên: **PHẠM NGỌC MINH NHẬT**
- Ngày tháng năm sinh: 21/04/2017

- Nơi thường trú: Thôn Áng Ngoại 2, xã Vĩnh Thịnh, Thành phố Hải Phòng (*Trước đây là: Thôn 2, Xã Trung Lập. Huyện Vĩnh Bảo. Thành phố: Hải Phòng*).
- Chỗ ở hiện tại: Thôn Áng Ngoại 2 – xã Vĩnh Thịnh – Thành phố Hải Phòng

c) Con thứ ba:

- Họ và tên: **PHẠM NGỌC MINH ĐỨC**
- Ngày tháng năm sinh: 21/04/2017
- Nơi thường trú: Thôn Áng Ngoại 2, xã Vĩnh Thịnh, Thành phố Hải Phòng (*Trước đây là: Thôn 2, Xã Trung Lập. Huyện Vĩnh Bảo. Thành phố: Hải Phòng*).
- Chỗ ở hiện tại: Thôn Áng Ngoại 2 – xã Vĩnh Thịnh – Thành phố Hải Phòng

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thứ nhất: Lô 16 bờ sông Chanh Dương.

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Thôn Áng Ngoại 2, xã Vĩnh Thịnh, Thành phố Hải Phòng
- Diện tích⁽⁹⁾: 86m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 900.000.000đ
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Không

1.1.2. Thừa thứ 2: Lô số 8 khu đấu giá đất.

- Địa chỉ: Sau trường THCS Nguyễn Bình Khiêm - Bắc Hải - xã Vĩnh Bảo- Thành phố Hải Phòng ;

- Diện tích: 143,6 m²;
- Giá trị: 1.466.000.000đ
- Giấy chứng nhận: Có giấy chứng nhận.
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Không

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾: **Không**

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất: Ở cùng bố mẹ chồng

- Địa chỉ: Thôn Áng Ngoại 2, xã Vĩnh Thịnh, Thành phố Hải Phòng
- Loại nhà⁽¹⁴⁾: 2 tầng
- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 150 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Đứng tên bố mẹ chồng.
- Thông tin khác (nếu có): Không

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): **Không**

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: **Không có.**

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: **Không có.**

- 3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: **Không có.**
- 3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: **Không có.**
- 3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: **Không có.**
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: **Không có.**
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: 150.000.000đ
155 000 000 gửi hộ cá nhân và tổ chức tại ngân hàng Agribank chi nhánh Vĩnh Bảo bao gồm 120 000 000 gửi hộ cá nhân và 35 000 000 gửi hộ tổ chức (quỹ lớp).
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): **Không có.**
7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:
- 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:
- Tên tài sản: Corolla cross V Số đăng ký:..... Giá trị: 900 000 000đ
- 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: **Không có.**
8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: **Không có.**
9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: **Không có.**
10. Tổng thu nhập trong năm quy đổi thành tiền Việt Nam gồm các khoản lương, phụ cấp, trợ cấp, thưởng, thù lao, cho, tặng, biếu, thừa kế, thu nhập hưởng lợi từ các khoản đầu tư, phát sinh, sáng chế, các khoản thu nhập khác của gia đình: 566.000.000đ

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM ⁽²⁹⁾

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất			

<p>3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất</p> <p>4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên</p> <p>5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.</p>		<p>155000000 đồng</p> <p>Ô tô (1) Corolla cross V</p> <p>Tặng 150000000 đồng.</p>	<p>Tiền gửi hộ cá nhân và tổ chức (120000000 đồng gửi hộ cá nhân và 35000000 đồng gửi hộ tổ chức.</p> <p>Mua từ nguồn tiết kiệm lương.</p> <p>Thu nhập từ con thứ nhất.</p>
--	--	---	---

..... ngày....tháng.....năm 2025

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Vĩnh Bảo, ngày 15 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN

Trần Thị Hương

